TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHUVỰC 5- VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 123/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 466/2026/TLST- DS ngày 01 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Thanh P, sinh năm: 1980; địa chỉ: 141A2, Khu phố A, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1992; Địa chỉ: 195A/3, ấp H, xã L, tỉnh Vĩnh Long .

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Văn L thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn ông Bùi Thanh P số tiền nợ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Ghi nhận ông P không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Về thời gian trả nợ: các bên thỏa thuận tại cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí hòa giải thành là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng); ông L tự nguyện nộp số tiền án phí nêu trên..

Hoàn lại cho ông Bùi Thanh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008900 ngày 12/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5- Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 5- Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết